

Số: 47/2025/QĐST-DS

TP. Vinh Long, ngày 06 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2025/TLST-DS, ngày 17 tháng 4 năm 2025;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**

\* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Q; trụ sở chính số A, đường L, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Lưu Trung T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Người đại diện theo ủy quyền: Trần Quyết T1, Nguyễn Văn P, Phạm Thanh T2, Nguyễn Khắc H; cùng địa chỉ Tầng C, tòa nhà M, số G, đường V, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 19/3/2025)

\* **Bị đơn:** Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1979 và Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1981; cùng địa chỉ số D, khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**

**2.1. Về nội dung**

Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Phương D có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền làm tròn 1.059.541.000đ (Một tỷ không trăm năm mươi chín triệu năm trăm bốn mươi một ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 915.898.000đ; tiền lãi 143.643.000đ).

Thời hạn thanh toán khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông L, bà D không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 62144.22.860.4160812.BĐ, ngày 08/11/2022, được chứng nhận tại Văn phòng C, số 13965, ngày 08/11/2022 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Vĩnh Long, ngày 09/11/2022, giữa ông L, bà D với Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (29/5/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và lãi chậm trả lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: 205604.21.860.4160812.TD, ngày 25/11/2021, Văn bản nhận nợ số: LD2325004273, ngày 07/9/2023; số: LD2325184363, ngày 08/9/2023 và Phụ lục Thông tin đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế VISA CREDIT, ngày 15/8/2020; Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 4.23.285.4160812.OL, ngày 28/7/2023 và Văn bản sửa đổi, bổ sung văn kiện ngày 28/7/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

## 2.2. Về án phí

Ông L, bà D chịu 21.893.000đ (Hai mươi một triệu tám trăm chín mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Q được nhận lại 21.740.164đ (Hai mươi một triệu bảy trăm bốn mươi ngàn một trăm sáu mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007844, ngày 09/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

## 2.3. Chi phí tố tụng khác

Ông L, bà D có nghĩa vụ nộp 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

**THẨM PHÁN**

- Dương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Võ Tấn Thành**